

GENERAL TERMS AND CONDITIONS APPLICABLE TO FIXED TERM DEPOSITS CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CHUNG ÁP DỤNG CHO CÁC KHOẢN TIỀN GỬI CÓ KỲ HẠN

The following Terms and Conditions ("**Fixed Term Deposit Terms**") apply to all Fixed Term Deposit (defined below) made by the customer ("**Customer**") at MUFG Bank, Ltd., Ho Chi Minh City Branch or MUFG Bank, Ltd., Hanoi Branch, as the case may be (the "**Bank**").

*Các Điều Khoản và Điều Kiện sau ("**Điều Khoản Tiền Gửi Có Kỳ Hạn**") áp dụng cho tất cả các Khoản Tiền Gửi Có Kỳ Hạn (định nghĩa dưới đây) bởi khách hàng ("**Khách Hàng**") tại Ngân Hàng MUFG Bank, Ltd. - Chi Nhánh Thành Phố Hồ Chí Minh hoặc Ngân Hàng MUFG Bank, Ltd. - Chi Nhánh Thành Phố Hà Nội, tùy từng trường hợp ("**Ngân Hàng**").*

The Customer agrees that these Fixed Term Deposit Terms shall be incorporated into the Fixed Term Deposit Application, the Confirmation and any other agreement, document and instrument between the Customer and the Bank from time to time in relation to any fixed term deposit of the Customer at the Bank, all of which shall constitute a legal, valid and binding agreement between the Bank and the Customer and enforceable in accordance with its terms (the "**Agreement**").

*Khách Hàng đồng ý rằng các Điều Khoản Tiền Gửi Có Kỳ Hạn này sẽ tạo thành một phần của Giấy Đăng Ký Tiền Gửi Có Kỳ Hạn, Giấy Xác Nhận và bất kỳ các hợp đồng, tài liệu và văn bản nào giữa Khách Hàng và Ngân Hàng tùy từng thời điểm liên quan tới bất kỳ Khoản Tiền Gửi Có Kỳ Hạn nào của Khách Hàng tại Ngân Hàng, tất cả sẽ tạo thành một hợp đồng hợp pháp, hợp lệ và ràng buộc giữa Ngân Hàng và Khách Hàng và có giá trị thi thành theo các điều khoản của hợp đồng ("**Hợp Đồng**").*

1. **FIXED TERM DEPOSIT** **KHOẢN TIỀN GỬI CÓ KỲ HẠN**

1.1 The Customer may provide instructions to the Bank to place moneys as a fixed term deposit ("**Fixed Term Deposit**") by delivering to the Bank an application in the form prescribed by the Bank from time to time ("**Fixed Term Deposit Application**"). Where the Bank intends to accept the Fixed Term Deposit Application, the Bank shall notify the Customer the interest rate applicable to such Fixed Term Deposit via recording phone or electronic means which is legally recognized by the laws of Vietnam on electronic transactions ("**Electronic Means**"). If the Customer accepts the interest rate so notified by the Bank, the Customer shall confirm verbally over the recording phone or via Electronic Means. Upon the Customer's confirmation of the interest rate, such interest rate shall be binding upon the parties and the Fixed Term Deposit Application is deemed to have been accepted by the Bank.

*Khách Hàng có thể chỉ thị cho Ngân Hàng để đặt một khoản tiền gửi có kỳ hạn ("**Khoản Tiền Gửi Có Kỳ Hạn**") bằng việc gửi đến Ngân Hàng một bản đăng ký theo mẫu của Ngân Hàng tùy từng thời điểm ("**Giấy Đăng Ký Tiền Gửi Có Kỳ Hạn**"). Khi Ngân Hàng có ý định chấp nhận Giấy Đăng Ký Tiền Gửi Có Kỳ Hạn, Ngân Hàng sẽ thông báo cho Khách Hàng về lãi suất áp dụng cho Khoản Tiền Gửi Có Kỳ Hạn đó qua điện thoại ghi âm hoặc phương tiện điện tử khác được pháp luật về giao dịch điện tử của Việt Nam công nhận là hợp pháp ("**Các Phương Tiện Điện Tử**"). Nếu Khách Hàng chấp nhận lãi suất được Ngân Hàng thông báo, Khách Hàng sẽ xác nhận bằng lời nói qua điện thoại ghi âm hoặc Các Phương Tiện Điện Tử. Kể từ thời điểm Khách Hàng xác nhận mức lãi suất, mức lãi suất đó sẽ có giá trị ràng buộc các bên và Giấy Đăng Ký Tiền Gửi Có Kỳ Hạn sẽ được coi là đã được Ngân Hàng chấp nhận.*

1.2 If the Bank does not receive further instruction in respect of both the principal and interest in accordance with the notice period as determined by the Bank from time to time, the Bank will on

maturity date of a Fixed Term Deposit pay both the principal and interest to the account designated by the Customer (“**Principal and/or Interest Receiving Account**”) or follow the renewal instruction as stated in the Fixed Term Deposit Application. The Bank and the Customer shall agree the interest rate for the renewed Fixed Term Deposit via recording phone or Electronic Means. Upon the Customer’s confirmation of the interest rate, such interest rate shall be binding upon the parties and the automatic renewal instruction by the Customer stated in the Fixed Term Deposit Application is deemed to have been accepted by the Bank.

*Nếu Ngân Hàng không được chỉ thị khác đi cả về khoản tiền gốc và lãi trong thời hạn thông báo do Ngân Hàng quy định tùy từng thời điểm, Ngân Hàng sẽ, vào ngày đáo hạn của Khoản Tiền Gửi Có Kỳ Hạn, sẽ trả toàn bộ khoản tiền gốc và lãi vào tài khoản của được chỉ định bởi Khách Hàng (“**Tài Khoản Nhận Gốc và/hoặc Lãi**”) hoặc thực hiện theo chỉ thị gia hạn như được ghi trong Giấy Đăng Ký Tiền Gửi Có Kỳ Hạn. Ngân Hàng và Khách Hàng sẽ thỏa thuận về lãi suất cho Khoản Tiền Gửi Có Kỳ Hạn được gia hạn thông qua điện thoại ghi âm hoặc Các Phương Tiện Điện Tử. Kể từ thời điểm Khách Hàng xác nhận mức lãi suất, mức lãi suất đó sẽ có giá trị ràng buộc các bên và chỉ thị gia hạn tự động của Khách Hàng ghi trong Giấy Đăng Ký Tiền Gửi Có Kỳ Hạn sẽ được coi là đã được Ngân Hàng chấp nhận.*

- 1.3 Notwithstanding any instruction on settlement or renewal of a Fixed Term Deposit given in the Fixed Term Deposit Application, on the maturity of a Fixed Term Deposit (or an earlier date as agreed between the Bank and the Customer), the Bank and the Customer may agree the new terms for renewal of the Fixed Term Deposit via recording phone or Electronic Means.

Không phụ thuộc vào bất cứ bất kỳ chỉ thị nào về thanh toán hoặc gia hạn một Khoản Tiền Gửi Có Kỳ Hạn được đưa ra trong Giấy Đăng Ký Tiền Gửi Có Kỳ Hạn, vào ngày đáo hạn của Khoản Tiền Gửi Có Kỳ Hạn (hoặc một ngày sớm hơn như thỏa thuận giữa Ngân Hàng và Khách Hàng), Ngân Hàng và Khách Hàng có thể thỏa thuận các điều khoản mới cho việc gia hạn Khoản Tiền Gửi Có Kỳ Hạn thông qua điện thoại ghi âm hoặc Các Phương Tiện Điện Tử.

- 1.4 The terms of a Fixed Term Deposit placed or renewed pursuant to Clauses 1.1, 1.2, and 1.3 above, including but not limited to the start date (which is the value date), the principle amount, the currency, the interest rate, the term or maturity date, and other relevant instructions shall be thereafter documented in a fixed term deposit confirmation (the “**Confirmation**”). The Customer shall be obligated to verify the correctness of the details in the Confirmation and inform the Bank in writing within ten (10) business days from the date of the Bank’s delivery thereof any discrepancies, omissions or inaccuracies as so stated. Unless any alleged errors are so notified to the Bank, the Confirmation would be deemed as to be accepted by the Customer. In this case, the Customer hereby agrees that the Confirmation shall be the final and binding evidence for the relevant Fixed Term Deposit between the Customer and the Bank and shall supersede all prior communications of the parties, not including the Fixed Term Deposit Application and the Fixed Term Deposit Terms.

*Các điều khoản của một Khoản Tiền Gửi Có Kỳ Hạn được đặt hoặc gia hạn theo các Điều 1.1, 1.2, và 1.3 ở trên bao gồm nhưng không giới hạn ở ngày bắt đầu (tức ngày đặt tiền gửi có kỳ hạn), khoản tiền gốc, loại tiền, lãi suất, kỳ hạn hoặc ngày đáo hạn, và các chỉ thị có liên quan khác sẽ được ghi lại làm bằng chứng trong một xác nhận tiền gửi có kỳ hạn (“**Giấy Xác Nhận**”). Khách Hàng có nghĩa vụ kiểm tra tính chính xác của Giấy Xác Nhận và thông báo cho Ngân Hàng bằng văn bản trong vòng 10 (mười) ngày làm việc từ ngày Ngân Hàng gửi đi trong trường hợp có sai sót, thiếu sót hoặc không chính xác của Giấy Xác Nhận. Trừ trường hợp các lỗi đó được thông báo cho Ngân Hàng trong thời hạn và theo cách như trên, Giấy Xác Nhận sẽ được xem là đã được Khách Hàng chấp thuận. Trong trường hợp đó, Khách Hàng đồng ý rằng Giấy Xác Nhận sẽ là bằng chứng cuối cùng và ràng buộc về Khoản Tiền Gửi Có Kỳ Hạn có liên quan giữa Khách Hàng*

và Ngân Hàng và thay thế tất cả các trao đổi trước đó giữa các bên, không bao gồm Giấy Đăng Ký Tiền Gửi Có Kỳ Hạn và Điều Khoản Tiền Gửi Có Kỳ Hạn.

- 1.5 The Bank may in its sole discretion issue a replacement Confirmation where the Bank receives satisfactory evidence and indemnities from the Customer that the Confirmation to be replaced has been damaged, lost or stolen. If the Customer subsequently recovers the Confirmation which has been replaced, the Customer must present the same to the Bank for cancellation immediately. The replacement of a Confirmation hereunder is intended to be an administrative action, and in no event will the replacement Confirmation hereunder create a new or additional Fixed Term Deposit, or alter the terms of any existing Fixed Term Deposit owned by the Customer.

Ngân Hàng có toàn quyền quyết định phát hành Giấy Xác Nhận thay thế khi Ngân Hàng nhận đủ các bằng chứng và cam kết bồi hoàn từ Khách Hàng liên quan đến việc Giấy Xác Nhận cũ đã bị hỏng, bị thất lạc hoặc bị mất. Nếu sau đó Khách Hàng tìm lại được Giấy Xác Nhận cũ, Khách Hàng phải gửi trả cho Ngân Hàng để hủy ngay lập tức. Việc cấp Giấy Xác Nhận thay thế theo đây chỉ nhằm mục đích hành chính, và trong bất kỳ trường hợp nào việc cấp Giấy Xác Nhận thay thế theo đây sẽ không tạo ra một Khoản Tiền Gửi Có Kỳ Hạn mới hoặc bổ sung, hoặc thay đổi các điều khoản của bất kỳ Khoản Tiền Gửi Có Kỳ Hạn nào mà Khách Hàng đã sở hữu.

- 1.6 Unless otherwise provided by law, the Confirmation is not negotiable and is not a document of title. The Customer may not pledge, mortgage or otherwise create security interest over the Confirmation or the Fixed Term Deposit without the prior written consent of the Bank.

Trừ trường hợp pháp luật quy định khác đi, Giấy Xác Nhận không có giá trị chuyển nhượng. Khách Hàng không được cầm cố, thế chấp hoặc dùng Giấy Chứng Nhận hoặc Khoản Tiền Gửi Có Kỳ Hạn làm tài sản bảo đảm, trừ khi được Ngân Hàng chấp thuận bằng văn bản.

2. INTEREST OF FIXED TERM DEPOSIT TIỀN LÃI CỦA KHOẢN TIỀN GỬI CÓ KỲ HẠN

- 2.1 The Bank will pay interest to the Customer, in respect of each Fixed Term Deposit and renewal Fixed Term Deposit thereof in accordance with the Confirmation on the maturity date. The interest shall be calculated on the interest rate and the number of days elapsed of the Fixed Term Deposit (first day inclusive, last day exclusive) on the basis of 365-day year. On the maturity date, the interest shall be either paid to the Principal and/or Interest Receiving Account or added to the principal amount in the event of renewal as instructed by the Customer in the Fixed Term Deposit Application or via recording phone or Electronics Means.

Ngân Hàng sẽ trả lãi suất cho Khách Hàng, đối với mỗi Khoản Tiền Gửi Có Kỳ Hạn hoặc các Khoản Tiền Gửi Có Kỳ Hạn được gia hạn theo đó như quy định tại Giấy Xác Nhận vào ngày đáo hạn. Tiền lãi sẽ được tính theo mức lãi suất và số ngày của Khoản Tiền Gửi Có Kỳ Hạn (tính ngày đầu, bỏ ngày cuối) trên cơ sở một năm có 365 ngày. Vào ngày đáo hạn, tiền lãi sẽ được trả vào Tài Khoản Nhận Gốc và/hoặc Lãi hoặc được cộng vào khoản tiền gốc khi gia hạn theo chỉ thị của Khách Hàng trên Giấy Đăng Ký Tiền Gửi Có Kỳ Hạn hoặc qua điện thoại ghi âm hoặc Các Phương Tiện Điện Tử.

3. PREMATURE WITHDRAWAL OF FIXED TERM DEPOSIT RÚT TRƯỚC HẠN KHOẢN TIỀN GỬI CÓ KỲ HẠN

- 3.1 The premature withdrawal of a Fixed Term Deposit may be made only with the prior consent of the Bank in writing or via Electronic Means. The premature withdrawal instruction by the Customer

must be in writing and received by the Bank at least one (01) business day prior to the date on which the premature withdrawal instruction is to be effected (or such later time as the Bank may accept).

Việc rút trước hạn Khoản Tiền Gửi Có Kỳ Hạn chỉ có thể được thực hiện khi có sự đồng ý trước của Ngân Hàng bằng văn bản hoặc thông qua Các Phương Tiện Điện Tử. Chỉ thị rút trước hạn của Khách Hàng phải được lập bằng văn bản và phải được nhận bởi Ngân Hàng trước ngày chỉ thị rút trước hạn có hiệu lực ít nhất một (01) ngày làm việc (hoặc một thời điểm trễ hơn mà Ngân Hàng chấp nhận).

- 3.2 The interest rate for premature withdrawal shall be determined by the Bank in accordance with applicable Vietnamese law from time to time.

Lãi suất rút trước hạn sẽ do Ngân Hàng quyết định theo quy định của pháp luật Việt Nam tùy từng thời điểm.

4. SUSPENSION TẠM HOÃN THỰC HIỆN

- 4.1 The Bank may suspend operations of any or all Fixed Term Deposit at any time and from time to time upon the occurrence of a force majeure or any other similar event, or as otherwise required by applicable law, regulation, judicial order or other governmental action or request. Interest rate for the suspension period shall be agreed between the Bank and the Customer following the procedure stated in Article 1.1 hereof muntatis muntadis

Ngân Hàng có thể tạm hoãn việc thực hiện bất kỳ hoặc tất cả các Khoản Tiền Gửi Có Kỳ Hạn vào bất kỳ lúc nào và tại từng thời điểm trong trường hợp bất khả kháng hoặc bất kỳ trường hợp nào khác tương tự, hoặc trong các trường hợp khác theo yêu cầu của pháp luật, quyết định của tòa án hoặc các yêu cầu hay quyết định khác của các cơ quan chính phủ. Lãi suất cho khoảng thời gian tạm hoãn thực hiện sẽ được thỏa thuận giữa Ngân Hàng và Khách Hàng theo quy trình nêu tại Điều 1.1 của Điều Khoản Tiền Gửi Có Kỳ Hạn với những sửa đổi thích hợp

5. DEALING WITH CLOSURE, BLOCKADE AND TEMPORARY SUSPENSION OF THE DEBITED ACCOUNT AND THE PRINCIPAL AND/OR INTEREST RECEIVING ACCOUNT XỬ LÝ TRONG TRƯỜNG HỢP ĐÓNG, PHONG TỎA, TẠM KHÓA TÀI KHOẢN TRÍCH TIỀN VÀ TÀI KHOẢN NHẬN GỐC VÀ/ HOẶC LÃI

- 5.1 For the account from which an amount is debited to place a Fixed Term Deposit (“Debited Account”)

Đối với tài khoản mà một khoản tiền được trích từ đó để đặt Khoản Tiền Gửi Có Kỳ Hạn (“Tài Khoản Trích Tiền”)

- a) In the event of closure, blockade or temporarily suspension of the Debited Account, if the Bank cannot debit money from that account to place as a Fixed Term Deposit, the Fixed Term Deposit Application shall be considered revoked by the Customer.

Trong trường hợp Tài Khoản Trích Tiền bị đóng, phong tỏa, tạm khóa mà Ngân Hàng không thể trích tiền để đặt Khoản Tiền Gửi Có Kỳ Hạn, Giấy Đăng Ký Tiền Gửi Có Kỳ Hạn mà Khách Hàng đã gửi tới Ngân Hàng sẽ được xem như bị hủy bỏ bởi Khách Hàng.

- b) In the event of closure, blockade or temporarily suspension of the Debited Account, if the Bank can still debit money from that account to place as a Fixed Term Deposit, the

procedure in relation to the Fixed Term Deposit Application specified in Clause 1.1 hereof shall be applicable.

Trong trường hợp đóng, phong, tạm khóa Tài Khoản Trích Tiền, nếu Ngân Hàng vẫn có thể trích tiền từ tài khoản đó để đặt Khoản Tiền Gửi Có Kỳ Hạn, quy trình thực hiện liên quan đến Giấy Đăng Ký Tiền Gửi Có Kỳ Hạn được nêu tại Điều 1.1 của Điều Khoản Tiền Gửi Có Kỳ Hạn này sẽ được áp dụng.

5.2 For the Principal and/or Interest Receiving Account

Đối với Tài Khoản Nhận Gốc và/ hoặc Lãi

a) In case the Principal and/or Interest Receiving Account is opened at the Bank
Trường hợp Tài Khoản Nhận Gốc và/ hoặc Lãi mở tại Ngân Hàng

(i) In the event of closure, blockade or temporary suspension of the Principal and/or Interest Receiving Account, if the Bank is not able to remit the principal and/ or the interest of the Fixed Term Deposit to such account, the Bank shall notify the Customer in writing and request instruction from the Customer on a substitute account. For avoidance of doubt, no interest shall be payable by the Bank during the period from the maturity date of such principal and/ or interest until the date such principal and/ or interest (as the case may be) is credited into the substitute account designated by the Customer.

Trong trường hợp đóng, phong tỏa, tạm khóa Tài Khoản Nhận Gốc và/ hoặc Lãi, nếu Ngân Hàng không thể chuyển tiền gốc và/ hoặc lãi của Khoản Tiền Gửi Có Kỳ Hạn vào tài khoản đó, Ngân Hàng phải thông báo cho Khách Hàng bằng văn bản và yêu cầu Khách Hàng chỉ thị về tài khoản thay thế. Để tránh hiểu lầm, lãi sẽ không được trả cho khoảng thời gian từ ngày đến hạn trả gốc và/ hoặc lãi cho đến ngày khoản tiền gốc và/ hoặc lãi đó (tùy từng trường hợp) được ghi có vào tài khoản thay thế được chỉ định bởi Khách Hàng.

(ii) If the principal and/ or the interest of the Fixed Term Deposit can be remitted to Principal and/ or Interest Receiving Account in spite of the closure, blockade or temporarily suspension of such account, the Bank shall implement payment to such account.

Nếu tiền gốc và/ hoặc lãi của Khoản Tiền Gửi Có Kỳ Hạn có thể được chuyển tới Tài Khoản Nhận Gốc và/ hoặc Lãi bất kể việc đóng, phong tỏa, tạm khóa tài khoản, Ngân Hàng sẽ thực hiện việc thanh toán vào tài khoản đó.

b) In case the Principal and/ or Interest Receiving Account is not opened at the Bank
Trường hợp Tài Khoản Nhận Gốc và/ hoặc Lãi không mở tại Ngân Hàng

(i) The Customer is responsible to notify the Bank in writing of any closure, blockade or temporary suspension of the Principal and/ or Interest Receiving Account and instruct the Bank to pay the principal and/ or the interest of the Fixed Term Deposit to substitute account by the relevant maturity date.

Khách Hàng có trách nhiệm thông báo cho Ngân Hàng bằng văn bản về bất kỳ việc đóng, phong tỏa, tạm khóa Tài Khoản Nhận Gốc và/ hoặc Lãi nào và chỉ thị cho Ngân Hàng trả gốc và/ hoặc lãi của Khoản Tiền Gửi Có Kỳ Hạn vào tài khoản thay thế trước ngày đến hạn liên quan.

- (ii) If the Bank does not receive any notification from the Customer under paragraph (i) above at least one (01) working day before the relevant maturity date of the principle and/or the interest of the Fixed Term Deposit, the Bank shall remit such principle and/or interest to the Principal and/ or Interest Receiving Account. In case such remittance is returned by the receiving bank due to the closure, blockade or temporary suspension of the Principal and/or Interest Receiving Account, the Bank shall notify the Customer as such and request instruction from the Customer on a substitute account.

Nếu Ngân Hàng không nhận được bất kỳ thông báo nào từ Khách Hàng theo đoạn (i) ở trên ít nhất một (01) ngày làm việc trước ngày đến hạn liên quan của khoản tiền gốc và/ hoặc lãi của Khoản Tiền Gửi Có Kỳ Hạn, Ngân Hàng sẽ chuyển khoản tiền gốc và/ hoặc lãi đó đến Tài Khoản Nhận Gốc và/ hoặc Lãi. Trường hợp khoản tiền đó bị ngân hàng nhận tiền trả lại do Tài Khoản Nhận Gốc và/ hoặc Lãi bị đóng, phong tỏa, tạm khóa, Ngân Hàng sẽ thông báo cho Khách Hàng và yêu cầu Khách Hàng chỉ thị về tài khoản thay thế.

6. CHANGES IN CUSTOMER'S DETAILS NHỮNG THAY ĐỔI TRONG THÔNG TIN CHI TIẾT CỦA KHÁCH HÀNG

- 6.1 In the event that the Customer has account(s) opened with the Bank, the Customer's details including name, residency status, information relating to the lawful representative such as name, number and date of issuance of personal identification document shall be the same as having registered in the request to account opening or advices of change filed by the Customer to the Bank from time to time. In the event that the Customer doesn't open account(s) at the Bank, the Customer shall register such information with the Bank as the forms prescribed or accepted by the Bank from time to time.

Trong trường hợp Khách Hàng có tài khoản mở tại Ngân Hàng, thông tin của Khách Hàng bao gồm tên, tình trạng cư trú, thông tin về người đại diện hợp pháp của tổ chức như họ và tên, số và ngày cấp giấy tờ xác minh thông tin cá nhân sẽ tương tự như đã đăng ký trong đơn yêu cầu mở tài khoản hoặc thông báo thay đổi mà Khách Hàng đã nộp cho Ngân Hàng tùy từng thời điểm. Trường hợp Khách Hàng không mở tài khoản tại Ngân Hàng, Khách Hàng sẽ đăng ký các thông tin này với Ngân Hàng theo biểu mẫu do Ngân Hàng quy định hoặc được Ngân Hàng chấp nhận tại từng thời điểm.

- 6.2 Any changes in the Customer's details mentioned in Clause 6.1 above shall be immediately reported to the Bank in writing. Any change shall only be effective to the Bank upon the actual receipt by the Bank of such notice and other supporting documents (if needed and as requested by the Bank in its sole discretion) from the Customer. Prior to receipt of the notice and other supporting documents of any changes, the Bank shall be entitled to rely on the latest certification in its possession. The Bank shall not be liable for, and the Customer shall indemnify and hold the Bank harmless from, any damages and other losses incurred by the Bank or by the Customer that arise from the Customer's failure to notify and/or provide sufficient supporting documents to the Bank in accordance with this Clause 6.1.

Bất kỳ thay đổi nào về thông tin chi tiết của Khách Hàng như đã nêu tại điều 6.1 trên phải được Khách Hàng thông báo ngay lập tức bằng văn bản tới Ngân Hàng. Bất kỳ thay đổi nào sẽ chỉ có hiệu lực đối với Ngân Hàng sau khi Ngân Hàng nhận được các thông báo thay đổi và các tài liệu chứng minh có liên quan (nếu cần thiết và theo yêu cầu của Ngân Hàng) từ Khách Hàng. Trước khi nhận được thông báo và các tài liệu chứng minh có liên quan về bất kỳ thay đổi nào, Ngân Hàng được quyền dựa vào các chứng nhận mới nhất mà Ngân Hàng đang nắm giữ. Ngân Hàng

sẽ không chịu trách nhiệm đối với, và Khách Hàng sẽ bồi hoàn và bảo đảm Ngân Hàng không bị ảnh hưởng bởi bất kỳ và tất cả các tổn thất và thiệt hại mà Ngân Hàng hoặc Khách Hàng phải chịu do Khách Hàng không thông báo và/hoặc cung cấp các tài liệu chứng minh có liên quan cho Ngân Hàng theo quy định tại Điều 6.1 này.

7. AUTHORIZED SIGNATORIES NGƯỜI CÓ THẨM QUYỀN KÝ

7.1 The list of authorized signatories to sign and act for and on behalf of the Customer and their specimen signatures is stated in the Signature Registration Form and the amendments thereof last filed with the Bank (in case of the Customer has account(s) opened at the Bank) or (ii) the dealing authorization or signature registration form or the form of the same nature and the amendment thereof last filed with the Bank (in case the Customer does not open account(s) at the Bank. The Customer agrees that each of the authorized signatories is at all times duly appointed and properly authorized to give instructions and sign other relevant forms. The Customer hereby directs the Bank to accept and rely upon all instructions and other relevant forms in relation to the Fixed Term Deposit that reasonably appears, or the Bank believes to have come from the authorized signatories as valid, duly authorized and binding upon the Customer. The Bank shall not be liable for, and the Customer shall indemnify and hold the Bank harmless from, any damages or other losses incurred by the Bank or the Customer arising from forgery, alteration or other wrongful use of withdrawal application forms, notices or other documents submitted to the Bank, provided that the Bank has acted in good faith after having checked, with reasonable care, the signature(s) appearing on these documents with the specimen of signature filed with the Bank.

Danh sách những người có thẩm quyền ký và đại diện cho Khách Hàng và chữ ký mẫu của những người này được đăng ký trong (i) Bản Đăng Ký Chữ Ký và các bản sửa đổi đã nộp trước đó cho Ngân Hàng (trong trường hợp Khách Hàng mở tài khoản tại Ngân Hàng) hoặc (ii) ủy quyền giao dịch hoặc bản đăng ký chữ ký hoặc các văn bản có cùng bản chất và các bản sửa đổi đã nộp trước đó cho Ngân Hàng (trong trường hợp Khách Hàng không mở tài khoản tại Ngân Hàng). Khách Hàng đồng ý rằng mỗi người có thẩm quyền ký đều được bổ nhiệm và ủy quyền hợp lệ tại mọi thời điểm để đưa ra chỉ thị và ký các mẫu biểu liên quan. Khách Hàng theo đây chỉ thị Ngân Hàng chấp nhận và hành động dựa trên các chỉ thị và các biểu mẫu liên quan tới Khoản Tiền Gửi Có Kỳ Hạn có hình thức thể hiện rằng hoặc được Ngân Hàng tin rằng là các chỉ thị hay biểu mẫu được đưa ra bởi người có thẩm quyền ký và là hợp lệ, đúng thẩm quyền và có giá trị ràng buộc Khách Hàng. Ngân Hàng không chịu trách nhiệm đối với, và Khách Hàng sẽ bồi hoàn và đảm bảo Ngân Hàng không bị ảnh hưởng bởi bất kỳ thiệt hại và tổn thất nào phát sinh do việc giả mạo, thay đổi chữ ký hay việc sử dụng không đúng các mẫu đơn rút tiền, các thông báo hoặc các văn bản khác được nộp cho Ngân Hàng, với điều kiện là Ngân Hàng hành động một cách thiện chí đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm kiểm tra cẩn thận chữ ký trên các văn bản đó so với mẫu chữ ký đã được đăng ký tại Ngân Hàng.

8. PROVISION AND DISCLOSURE OF INFORMATION CUNG CẤP VÀ TIẾT LỘ THÔNG TIN

8.1 The Customer hereby authorizes and allows the Bank to disclose any information about the Customer and the Fixed Term Deposit (“**Confidential Information**”) to (i) to the head office of the Bank (“**Head Office**”), any subsidiaries, affiliates, branches, representative offices, agent or representative of the Head Office or the Bank; (ii) to the holding company of the Head Office and any subsidiaries of that holding company; (iii) to the auditors, legal, tax and accounting advisors of the Head Office or the Bank; (iv) to the vendors of the computer systems used by the Head Office

or the Bank and to such person(s) installing and maintaining the same; (v) to the State Bank of Vietnam and other competent authorities in Vietnam or elsewhere; and (vi) as otherwise required by applicable law, regulation, judicial order or other governmental action or request.

Khách Hàng đồng ý cho Ngân Hàng tiết lộ thông tin về Khách Hàng và Khoản Tiền Gửi Có Kỳ Hạn (“Thông Tin Bí Mật”) cho (i) hội sở chính của Ngân Hàng (“Hội Sở Chính”), bất kỳ công ty con, công ty liên kết, chi nhánh, văn phòng đại diện, đại lý hoặc đại diện nào của Hội Sở Chính hoặc của Ngân Hàng; (ii) công ty mẹ của Hội Sở Chính và các công ty con của công ty mẹ đó; (iii) các kiểm toán viên, các nhà tư vấn về pháp lý, thuế và kế toán của Hội Sở Chính hoặc của Ngân Hàng; (iv) bên bán hệ thống máy tính cho Hội Sở Chính hoặc cho Ngân Hàng và những người lắp đặt và bảo trì hệ thống máy tính; (v) Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các cơ quan có thẩm quyền khác tại Việt Nam hoặc tại các nơi khác; và (vi) trong các trường hợp khác theo yêu cầu của pháp luật, quy định, quyết định của tòa án hoặc các yêu cầu hay quyết định khác của các cơ quan chính phủ.

In the event that the Bank discloses any Confidential Information to any third party mentioned in (i), (ii), (iii) and (iv) the Bank shall request that such party must keep the disclosed information in strict confidentiality.

Trong trường hợp Ngân Hàng tiết lộ Thông Tin Bí Mật cho bất kỳ bên thứ ba nào được liệt kê tại (i), (ii), (iii) và (iv), Ngân Hàng sẽ yêu cầu bên thứ ba đó phải tuyệt đối bảo mật thông tin được Ngân Hàng tiết lộ.

9. COMMUNICATIONS LIÊN LẠC

9.1 Except expressly provided in these Fixed Term Deposit Terms, all communications and instructions from the Customer must be in writing and in the form stipulated by the Bank (if any) and affixed with the name of and signed by authorised signatory(ies) of the Customer in the form last filed with the Bank as stated in Clause 7.1 of this Fixed Term Deposit Terms

Trừ phi được quy định cụ thể khác đi trong Điều Khoản Tiền Gửi Có Kỳ Hạn này, mọi liên lạc và yêu cầu của Khách Hàng phải được thực hiện bằng văn bản và theo mẫu được quy định bởi ngân hàng (nếu có), ghi rõ họ tên của và được ký bởi người được ủy quyền ký của Khách Hàng theo mẫu đăng ký với Ngân Hàng như quy định tại điều 7.1 của Điều Khoản Tiền Gửi Có Kỳ Hạn này.

10. INDEMNITY BỒI HOÀN

The Customer shall indemnify and keep indemnified the Bank, the Bank’s agents and representatives, and the Bank’s officers and employees from and against all or any liabilities, losses, damages, costs and expenses on a full indemnity basis, in connection with (i) the Customer’s violation of any provision of these Fixed Term Deposit Terms and/or (ii) the performance by the Bank or them of any banking service for the Customer under this Fixed Term Deposit Terms, except for those arising solely from gross negligence or wilful default of the Bank.

Khách Hàng phải bồi hoàn và đảm bảo cho Ngân Hàng, các đại diện và người được ủy quyền của Ngân Hàng, và các nhân viên và người lao động của Ngân Hàng được bồi hoàn đầy đủ tất cả các khoản nợ phải trả, tổn thất, thiệt hại, phí và chi phí phát sinh do (i) Khách Hàng vi phạm quy định tại Điều Khoản Tiền Gửi Có Kỳ Hạn này và/hoặc (ii) do Ngân Hàng và những người nêu trên thực hiện các dịch vụ ngân hàng cho Khách Hàng theo Điều Khoản Tiền Gửi Có Kỳ Hạn này, trừ

trường hợp các trách nhiệm trên phát sinh duy nhất do lỗi nghiêm trọng hoặc vi phạm cố ý của Ngân Hàng.

11. SET OFF BÙ TRỪ

The Customer hereby allows the Bank, without any further instruction, to apply any Fixed Term Deposits against any liabilities of the Customer to the Bank, including outstanding, future, actual, conditional, primary, collateralized, joint and several liabilities. Where a liability in one currency is to be set off against an amount payable in another currency, the Customer allows the Bank to make any currency conversion necessary for the purpose of exercising the Bank's right to set off at the currency conversion rate which is the Bank's Spot T.T Selling rate quoted as of the day of the currency conversion. The relevant liability to be set off is deemed to have matured at the point in time at which the right of set off is exercised.

Khách Hàng tại đây cho phép Ngân Hàng, mà không cần thêm bất kỳ chỉ thị nào khác, sử dụng bất kỳ Khoản Tiền Gửi Có Kỳ Hạn nào để thanh toán cho các khoản nợ phải trả của Khách Hàng đối với Ngân Hàng, bao gồm cả các nghĩa vụ đang tồn tại, sẽ phát sinh trong tương lai, thực tế, có điều kiện, gốc, có bảo đảm, liên đới hay riêng rẽ. Nếu một khoản nợ bằng một loại tiền tệ được cần trừ với một khoản tiền phải trả bằng một loại tiền tệ khác, thì Khách Hàng cho phép Ngân Hàng thực hiện bất kỳ việc quy đổi tiền tệ nào cần thiết cho mục đích thực hiện quyền của Ngân Hàng để cần trừ theo tỷ giá quy đổi tiền tệ là tỷ giá Bán Giao Ngay của Ngân Hàng được công bố vào ngày quy đổi tiền tệ. Khoản nợ liên quan được cần trừ được xem là đáo hạn vào thời điểm thực hiện quyền cần trừ.

12. METHOD OF CHECKING THE FIXED TERM DEPOSIT BIỆN PHÁP TRA CỨU KHOẢN TIỀN GỬI CÓ KỲ HẠN

12.1 The Customer may check the Fixed Term Deposit through the following methods:

Khách Hàng có thể tra cứu Khoản Tiền Gửi Có Kỳ Hạn thông qua các phương thức sau:

(i) Online checking through the GCMS Plus system (Global Cash Management Service) according to the Bank's terms and conditions applicable to the GCMS; or

Tra cứu trực tuyến thông qua hệ thống Ngân hàng trực tuyến GCMS Plus (Global Cash Management Service) theo các điều khoản và điều kiện áp dụng cho GCMS của Ngân Hàng; hoặc

(ii) Directly contacting the Bank via phone call; or

Trực tiếp liên hệ với Ngân Hàng qua điện thoại; hoặc

(iii) Sending request (in the applicable form of the Bank from time to time) to the Bank. In this case, the Bank shall send a confirmation to the Customer within two (02) business days from the date of receipt of such request.

Gửi yêu cầu (theo mẫu của Ngân Hàng áp dụng tại từng thời điểm) tới Ngân Hàng. Khi đó, Ngân Hàng sẽ gửi xác nhận cho Khách Hàng trong vòng hai (02) ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu trên.

13. AMENDMENTS TO THE FIXED TERM DEPOSIT TERMS SỬA ĐỔI ĐIỀU KHOẢN TIỀN GỬI CÓ KỲ HẠN

13.1 At the Bank's sole discretion, the Bank may vary or supplement any or all of the provisions of these Fixed Term Deposit Terms at any time by notice to the Customer in such manner as the Bank deems appropriate (including but not limited to displaying in the premises of the Bank, posting on the official website that the Bank uses for its business (having the addresses as listed below) or such other method as the Bank may decide).

Ngân Hàng có thể toàn quyền quyết định thay đổi hoặc bổ sung bất kỳ hoặc tất cả các quy định của Điều Khoản Tiền Gửi Có Kỳ Hạn này vào bất kỳ lúc nào bằng cách gửi thông báo cho Khách Hàng theo cách thức Ngân Hàng cho là phù hợp (bao gồm nhưng không giới hạn ở việc niêm yết tại trụ sở của Ngân Hàng, công bố trên website chính thức mà Ngân Hàng sử dụng để kinh doanh (có địa chỉ như liệt kê dưới đây hoặc phương thức khác do Ngân Hàng quyết định).

- Ho Chi Minh City Branch (*Chi nhánh Thành Phố Hồ Chí Minh*)
<http://www.bk.mufg.jp/global/globalnetwork/asiaoceania/hochiminhcity.html>
Hanoi Branch (*Chi nhánh Thành Phố Hà Nội*)
<http://www.bk.mufg.jp/global/globalnetwork/asiaoceania/hanoi.html>

13.2 Without prejudice to the provisions of Clause 13.1, the Bank shall be entitled (but does not have the obligation) to serve a written notice on the Customer requiring confirmation that the Customer consents to the amendment of or supplement to any provision of these Fixed Term Deposit Terms, and failure by the Customer to respond in writing giving such confirmation within 5 (five) business days of the Bank's notice shall be deemed to constitute a notice of confirmation for this purpose. However, if the Customer gives a notice of refusal in writing within the said five (5) business days, the Bank shall be entitled to treat such notice of refusal as the Customer's agreement to terminate the Fixed Term Deposits at the Bank. Termination date of the Fixed Term Deposits ("**Termination Date**") shall be notified to the Customer in writing no later than three (3) days from the date of our receipt of such notice of refusal. Such termination shall not affect the rights and obligations of either Party which arose in connection with any Fixed Term Deposit placed or renewed prior to the Termination Date. On the Termination Date, the Bank shall pay the principal and the interest accrued to the Termination Date at the to-be-agreed interest rate in accordance with laws to the account designated by the Customer

*Không làm ảnh hưởng đến các quy định tại Điều 13.1, Ngân Hàng được quyền (nhưng không có nghĩa vụ) gửi thông báo bằng văn bản cho Khách Hàng yêu cầu xác nhận rằng Khách Hàng chấp thuận việc sửa đổi hoặc bổ sung đối với bất kỳ quy định nào của Điều Khoản Tiền Gửi Có Kỳ Hạn này, và việc Khách Hàng không trả lời bằng văn bản để xác nhận như vậy trong vòng 5 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Ngân Hàng gửi thông báo sẽ được xem như tạo lập một thông báo chấp thuận cho mục đích này. Tuy nhiên, nếu Khách Hàng gửi một thông báo từ chối bằng văn bản trong vòng 5 (năm) ngày làm việc nói trên, Ngân Hàng sẽ có quyền xem thông báo từ chối đó là sự đồng ý của Khách Hàng với việc chấm dứt Các Khoản Tiền Gửi Có Kỳ Hạn tại Ngân Hàng. Ngày Chấm Dứt của Khoản Tiền Gửi Có Kỳ Hạn ("**Ngày Chấm Dứt**") sẽ được thông báo cho Khách Hàng bằng văn bản không muộn hơn ba (03) ngày kể từ ngày Ngân Hàng nhận được thông báo từ chối đó. Việc chấm dứt này sẽ không ảnh hưởng đến quyền và nghĩa vụ của mỗi Bên phát sinh liên quan đến bất kỳ Khoản Tiền Gửi Có Kỳ Hạn nào đã được thực hiện trước Ngày Chấm Dứt. Vào Ngày Chấm Dứt, Ngân Hàng sẽ trả toàn bộ khoản tiền gốc và lãi cộng dồn theo lãi suất đã thỏa thuận phù hợp với quy định của pháp luật tính đến Ngày Chấm Dứt vào tài khoản được chỉ định bởi Khách Hàng.*

14. DISPUTES RESOLUTION **GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP**

- 14.1 The Bank and the Customer shall try to resolve any dispute arising out of the Confirmation or the performance of this Fixed Term Deposit Terms amicably. If any dispute cannot be resolved amicably, either party may refer the dispute to the competent court of Vietnam.

Ngân Hàng và Khách Hàng sẽ cố gắng giải quyết các tranh chấp phát sinh từ Giấy Xác Nhận hoặc việc thực hiện Điều Khoản Tiền Gửi Có Kỳ Hạn này trên tinh thần hòa giải. Nếu tranh chấp không thể hòa giải được, bất kỳ bên nào đều có thể đưa tranh chấp ra tòa án có thẩm quyền tại Việt Nam.

15. GOVERNING LAW **LUẬT ĐIỀU CHỈNH**

- 15.1 These Fixed Term Deposit Terms and the Agreement shall be governed by the law of Vietnam.
Điều Khoản Tiền Gửi Có Kỳ Hạn này và Hợp Đồng được điều chỉnh bởi pháp luật Việt Nam.

16. LANGUAGE **NGÔN NGỮ**

- 16.1 These Fixed Term Deposit Terms are made in bilingual English and Vietnamese. In the event of any inconsistencies or conflicts between the contents in English and the contents in Vietnamese, the contents in English shall prevail, unless otherwise required by law.

Điều Khoản Tiền Gửi Có Kỳ Hạn này được lập bằng hai ngôn ngữ - Tiếng Anh và Tiếng Việt. Trong trường hợp có bất kỳ sự mâu thuẫn nào giữa nội dung bằng Tiếng Anh và nội dung bằng Tiếng Việt, nội dung bằng Tiếng Anh sẽ được ưu tiên áp dụng, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

17. CUSTOMER'S ACKNOWLEDGMENT **XÁC NHẬN CỦA KHÁCH HÀNG**

The Customer hereby acknowledges that it has read, understood and agreed to be bound by these Fixed Term Deposit Terms with respect to each placement and renewal of any Fixed Term Deposit from the moment the relevant Fixed Term Deposit Application is accepted by the Bank until both Parties have fulfilled all liabilities and obligations in relation to the Fixed Term Deposit.

Khách Hàng tại đây xác nhận rằng Khách Hàng đã đọc, hiểu và đồng ý chịu ràng buộc bởi Điều Khoản Tiền Gửi Có Kỳ Hạn này đối với bất kỳ Khoản Tiền Gửi Có Kỳ Hạn nào được gửi và gia hạn kể từ thời điểm Giấy Đăng Ký Tiền Gửi Có Kỳ Hạn được Ngân Hàng chấp nhận cho đến khi mỗi bên hoàn thành tất cả các nghĩa vụ của mình đối với bên kia liên quan đến Khoản Tiền Gửi Có Kỳ Hạn.

MUFG Bank, Ltd.
Ngân hàng MUFG Bank, Ltd.

Ho Chi Minh City Branch
Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh

The Landmark, 8th Floor, 5B Ton Duc Thang Street,
District 1, Ho Chi Minh City
*Tòa nhà Landmark, 5B Đường Tôn Đức Thắng,
Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh*

Tel / Số điện thoại: 0283 823 1560
Fax / Số fax: 0283 823 1559

Hanoi Branch
Chi nhánh Thành phố Hà Nội

Pacific Palace, 6th – 7th Floor, 83B Ly Thuong Kiet Street,
Hoan Kiem District, Hanoi City
*Toàn nhà Pacific Place, Lầu 6 – 7, 83B Đường Lý Thường Kiệt,
Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội*

Tel / Số điện thoại: 0243 946 0600
Fax / Số fax: 0243 946 0630

Jul 2019
Tháng 7 năm 2019